

Bản án số: 06/2019/HS-ST
Ngày 26-02-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Minh Huế

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Ty

Bà Nguyễn Thị Lợi

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đào Mai Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Lê Trịnh Nhật - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện An Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Bùi Đình T, sinh năm 1988 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn L, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đình Đ1 (đã chết) và bà Phạm Thị B; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Tại Quyết định số 233/QĐ-XPVPHC ngày 29 tháng 10 năm 2018 của Công an huyện An Dương, Hải Phòng xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng đối với Bùi Đình T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính); nhân thân: Có hai tiền án đều đã được xóa án tích; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 02 tháng 11 năm 2018, chuyển tạm giam từ ngày 08 tháng 11 năm 2018 đến nay; có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Cao Thùy D, anh Lê Thế A1, anh Doãn Việt H; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 08 giờ 50 phút ngày 02 tháng 11 năm 2018, tại quán nước phía trước Trung tâm điều trị Methadone xã H1, huyện A, thành phố Hải Phòng, tổ công tác Công an huyện An Dương tiến hành kiểm tra, phát hiện trong

túi quần bên phải của Bùi Đình T có 05 gói giấy nhỏ chứa chất bột màu trắng, theo đối tượng khai là ma túy nên đã đưa về trụ sở Công an xã H1 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng để điều tra làm rõ

Bản Kết luận giám định số 596/KLGD(Đ6) ngày 05 tháng 11 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng đối với mẫu vật thu giữ của Bùi Đình T đã kết luận: Mẫu chất bột gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1906 gam, là loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Đình T khai: Do nghiện ma túy, sáng ngày 02 tháng 11 năm 2018, T đi đến khu vực đường tàu thuộc xã Đ mua 200.000 đồng ma túy loại Heroine của một người đàn ông không quen biết để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, T đi xe ôm đến quán nước trước Trung tâm điều trị Methadone xã H1 ngồi uống nước thì bị bắt giữ.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Đình T đã khai nhận như nội dung trên.

Tại Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 23 tháng 01 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương truy tố bị cáo Bùi Đình T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Đình T từ 18 đến 24 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Bùi Đình T.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Lời khai của bị cáo Bùi Đình T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ, phù hợp với Bản Kết luận giám định số 596/KLGD(Đ6) ngày 05 tháng 11 năm 2018 của

Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định: Vào hồi 08 giờ 50 phút, ngày 02 tháng 11 năm 2018, tại quán nước phía trước Trung tâm điều trị Methadone xã H1, huyện A, Hải Phòng, bị cáo Bùi Đình T đã có hành vi cất giấu bất hợp pháp trên người 0,1906 gam ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng

Theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính Phủ thì Heroin là chất ma túy thuộc danh mục I, STT 09 danh mục các chất ma túy tuyệt đối cấm sử dụng trong y học và đời sống xã hội do Chính phủ ban hành.

Hành vi cất giấu Heroin trái phép nhằm mục đích để sử dụng của bị cáo Bùi Đình T đã phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[3] Bị cáo Bùi Đình T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng với khối lượng chất ma túy Heron là 0,1906 gam nên hành vi của bị cáo đã vi phạm điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[4] Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực của con người, mà từ ma túy đã làm phát sinh nhiều tội phạm khác và là một trong những nguyên nhân làm lan truyền căn bệnh HIV/AIDS, là hiểm họa đối với mọi gia đình và xã hội. Chính vì vậy, đối với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[5] Bị cáo Bùi Đình T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Đình T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Xét bị cáo Bùi Đình T có hoàn cảnh gia đình khó khăn, trước khi bị bắt không có việc làm và thu nhập ổn định, thực hiện hành vi không mang tính chất vụ lợi nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng:

[8] Lượng ma túy còn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Trong vụ án này, do không xác định được người bán ma túy cho bị cáo T là ai nên không có căn cứ để xử lý.

- Về án phí:

[10] Theo quy định của pháp luật bị cáo Bùi Đình T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Đình T 22 (Hai mươi hai) tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù của bị cáo Trường tính từ ngày 02 tháng 11 năm 2018. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo T.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định

(Vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương đang quản lý theo Biên Bản giao nhận vật chứng ngày 15 tháng 01 năm 2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương).

Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 135; khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 buộc bị cáo Bùi Đình T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương;
- Phòng PV 27 CATP;
- Phòng PC 81 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án huyện An Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trương Minh Huế

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Lợi

Phạm Văn Ty

Trương Minh Huế

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương;
- Phòng PV 27 CATP;
- Phòng PC 81 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án huyện An Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Minh Huế

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Lợi Nguyễn Duy Tuân

Trương Minh Huế

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương;
- Phòng PV 27 CATP;
- Phòng PC 81 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án huyện An Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trương Minh Huế

